

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ
Số: 11/2009/TT-BKHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

Quy định về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết về tiêu chí và thang điểm xét thưởng, hình thức Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (sau đây viết tắt là GTCLQG); hệ thống tổ chức hoạt động GTCLQG; trình tự, thủ tục xét thưởng và tổ chức trao tặng GTCLQG.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét thưởng GTCLQG.

Điều 3. Loại hình tham dự

1. Loại hình tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG bao gồm:

- Sản xuất lớn;
- Sản xuất vừa và nhỏ;
- Dịch vụ lớn;
- Dịch vụ vừa và nhỏ.

2. Loại hình tổ chức, doanh nghiệp quy định tại điểm a và c khoản 1 Điều này là tổ chức, doanh nghiệp sử dụng trên 300 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

Loại hình tổ chức, doanh nghiệp quy định tại điểm b và d khoản 1 Điều này là tổ chức, doanh nghiệp sử dụng đến 300 lao động chính thức (hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

Điều 4. Điều kiện tham dự

1. Tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện tham dự GTCLQG là các tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật trong thời gian ít nhất 36 tháng, tính đến thời điểm đăng ký tham dự.
2. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này thì sau 03 năm kể từ ngày nhận Giải Vàng Chất lượng Quốc gia tiếp tục được tham dự lại GTCLQG.
3. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Bạc Chất lượng Quốc gia, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được tiếp tục tham dự lại GTCLQG.

Điều 5. Hồ sơ và thủ tục đăng ký tham dự

1. Tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG phải lập hồ sơ tham dự gồm:
 - a) Bản đăng ký tham dự GTCLQG;
 - b) Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp;
 - c) Báo cáo tự đánh giá theo bảy tiêu chí của GTCLQG;
 - d) Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (bản sao chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan);
 - đ) Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (bản sao);
 - e) Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hằng năm theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (bản sao);
 - g) Xác nhận kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hằng năm trong 03 năm gần nhất (bản chính hoặc bản sao);
 - h) Các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 3 năm gần nhất, nếu có (bản sao).
2. Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự GTCLQG trước ngày 01 tháng 5 và nộp hồ sơ tham dự trước ngày 01 tháng 7 hằng năm tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Chương II

TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM XÉT THƯỜNG, HÌNH THỨC GIẢI THƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Điều 6. Tiêu chí và thang điểm xét thường

1. Tiêu chí xét thường theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và tổng điểm tối đa của bảy tiêu chí này là 1.000 điểm. Tổng điểm tối đa cho từng tiêu chí xét thường cụ thể như sau:
 - a) Vai trò của lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp: 120 điểm

b) Chiến lược hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp: 85 điểm

c) Chính sách định hướng vào khách hàng và thị trường: 85 điểm

d) Đo lường, phân tích và quản lý tri thức: 90 điểm

đ) Quản lý, phát triển nguồn nhân lực: 85 điểm

e) Quản lý quá trình hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp : 85 điểm

g) Kết quả hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp: 450 điểm

2. Nội dung chi tiết của từng tiêu chí và cách cho điểm đối với từng nội dung chi tiết của mỗi tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây viết tắt là Tổng cục TCĐLCL).

Điều 7. Hình thức GTCLQG

1. GTCLQG bao gồm:

a) Giải Vàng Chất lượng Quốc gia;

b) Giải Bạc Chất lượng Quốc gia.

Tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG được nhận Cúp theo mẫu quy định Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này và Giấy chứng nhận của Thủ tướng Chính phủ.

2. Giải Vàng Chất lượng Quốc gia trao tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt từ 800 điểm trở lên và được đánh giá là xuất sắc nhất trong số các tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG.

Giải Vàng Chất lượng Quốc gia có số lượng như sau:

a) Sản xuất lớn: tối đa 03 giải

b) Sản xuất vừa và nhỏ : tối đa 03 giải

c) Dịch vụ lớn: tối đa 03 giải

d) Dịch vụ vừa và nhỏ : tối đa 03 giải

Trong mỗi ngành nghề hoạt động thuộc một loại hình (được qui định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này) chỉ trao tặng tối đa một Giải Vàng Chất lượng Quốc gia.

3. Giải Bạc Chất lượng Quốc gia được trao tặng cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt từ 600 điểm trở lên.

Không hạn chế số lượng tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Bạc Chất lượng Quốc gia.

Chương III

HỆ THỐNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Điều 8. Cơ quan quản lý và điều hành GTCLQG

1. Tổng cục TCĐLCL là Cơ quan thường trực GTCLQG, thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Đề xuất các chương trình, dự án, hoạt động hợp tác trong và ngoài nước về GTCLQG trình Bộ Khoa học và Công nghệ;

- b) Chủ trì và phối hợp với các tổ chức liên quan triển khai thực hiện các hoạt động GTCLQG;
- c) Chủ trì xây dựng và hướng dẫn thực hiện các văn bản, tài liệu nghiệp vụ về GTCLQG;
- d) Đề nghị danh sách các thành viên Hội đồng quốc gia GTCLQG (sau đây viết tắt là Hội đồng quốc gia) trình Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định;
- đ) Phối hợp với Hội đồng quốc gia thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư này;
- e) Thành lập các Hội đồng sơ tuyển GTCLQG (sau đây viết tắt là Hội đồng sơ tuyển);
- g) Tổ chức đào tạo, tập huấn và cấp chứng chỉ cho các thành viên Hội đồng sơ tuyển, chuyên gia đánh giá và các tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG;
- h) Thực hiện hoạt động thông tin, tuyên truyền về GTCLQG;
- i) Tổ chức lễ trao giải hằng năm cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt giải;
- k) Thực hiện hợp tác quốc tế về giải thưởng chất lượng; là đại diện của Việt Nam tham dự vào các tổ chức khu vực và quốc tế về giải thưởng chất lượng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đề cử tổ chức, doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia tham dự các giải thưởng chất lượng quốc tế và khu vực;
- l) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến GTCLQG; báo cáo và kiến nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xử lý các vi phạm về GTCLQG của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân khác có liên quan.

2. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng triển khai các hoạt động GTCLQG tại địa phương, thực hiện các nhiệm vụ sau:

- a) Tổ chức triển khai hoạt động GTCLQG hằng năm tại địa phương theo hướng dẫn của Tổng cục TCĐLCL;
- b) Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp tham dự GTCLQG tại địa phương;
- c) Đề nghị danh sách các thành viên Hội đồng sơ tuyển trình Tổng cục TCĐLCL quyết định;
- d) Phối hợp với Hội đồng sơ tuyển thực hiện các nhiệm vụ theo khoản 2 Điều 10 Thông tư này;
- đ) Đề xuất nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình về GTCLQG tại địa phương và báo cáo hoạt động hằng năm gửi Tổng cục TCĐLCL;
- e) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến GTCLQG tại địa phương.

Điều 9. Hội đồng quốc gia

1. Hội đồng quốc gia do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập theo đề nghị của Tổng cục TCĐLCL. Số lượng thành viên Hội đồng quốc gia từ 11 đến 17 thành viên là đại diện của các Bộ, ngành, cơ quan và tổ chức có liên quan. Hội đồng quốc gia gồm Chủ tịch, một Phó Chủ tịch và các Ủy viên. Thành viên Hội đồng quốc gia là những người am hiểu về lĩnh vực quản lý chất lượng và nắm vững các tiêu chí và yêu cầu của GTCLQG.

Chủ tịch điều khiển các phiên họp của Hội đồng quốc gia. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt thì Phó Chủ tịch thay mặt Chủ tịch điều khiển các phiên họp của Hội đồng quốc gia. Hội đồng quốc gia làm việc theo nguyên tắc bàn bạc thống nhất của các thành viên có mặt. Các phiên họp của Hội đồng quốc gia phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Các quyết định của Hội đồng quốc gia chỉ có giá trị khi được ít nhất 3/4 số thành viên có mặt đồng ý.

Thư ký Hội đồng quốc gia là cán bộ Tổng cục TCĐLCL.